

Số: TVHN-222 /DBQG

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

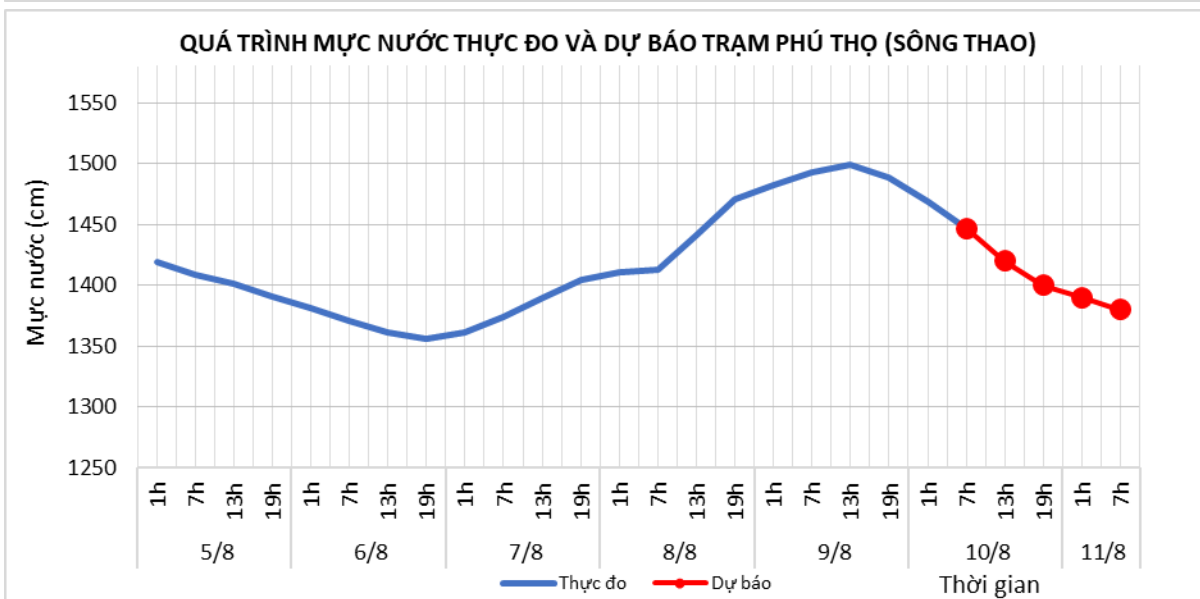
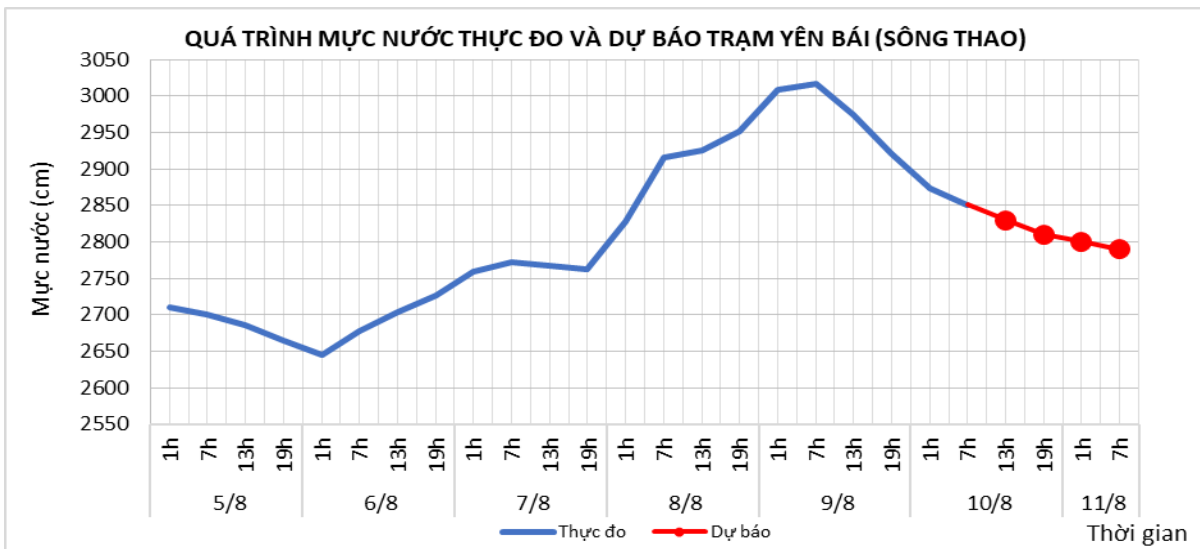
1.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang xuống nhanh.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục xuống.



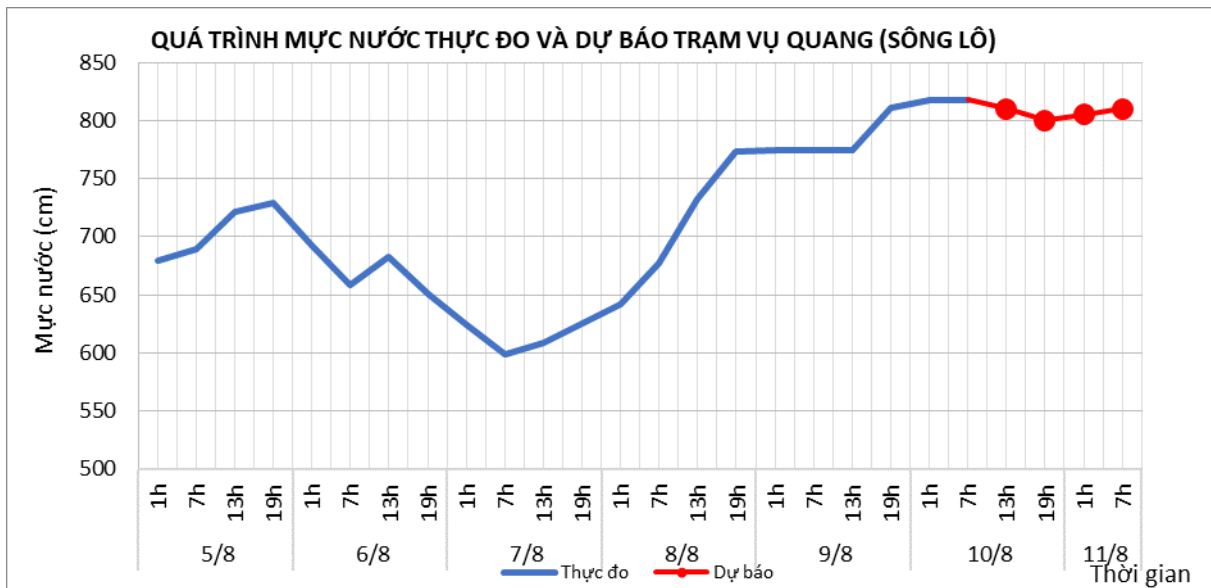
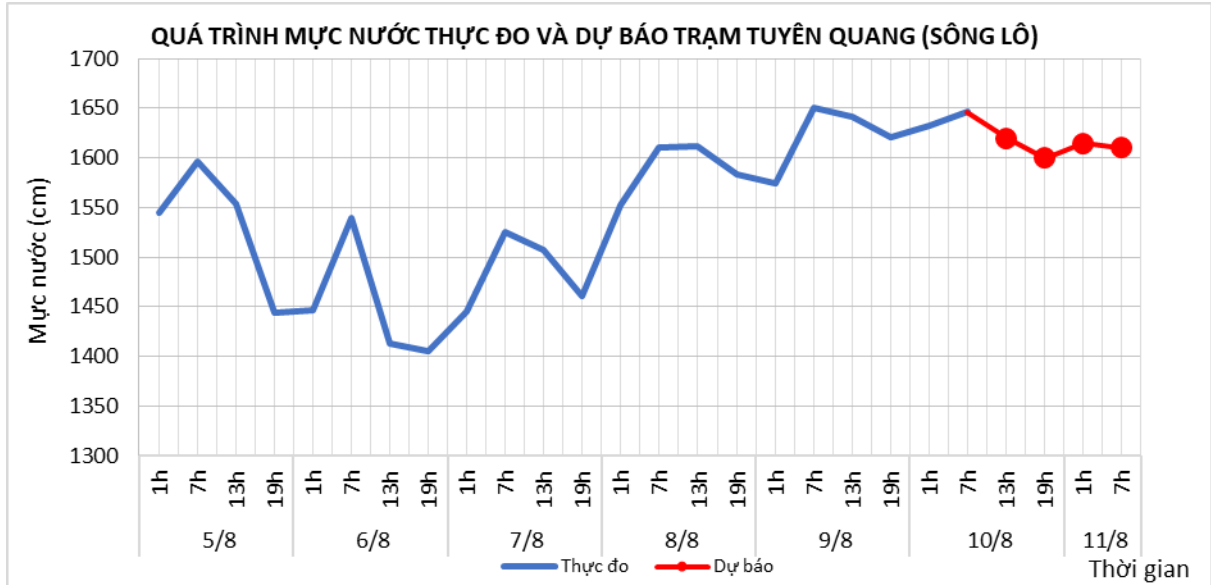
1.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang dao động theo điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.



2. Khu vực Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ:

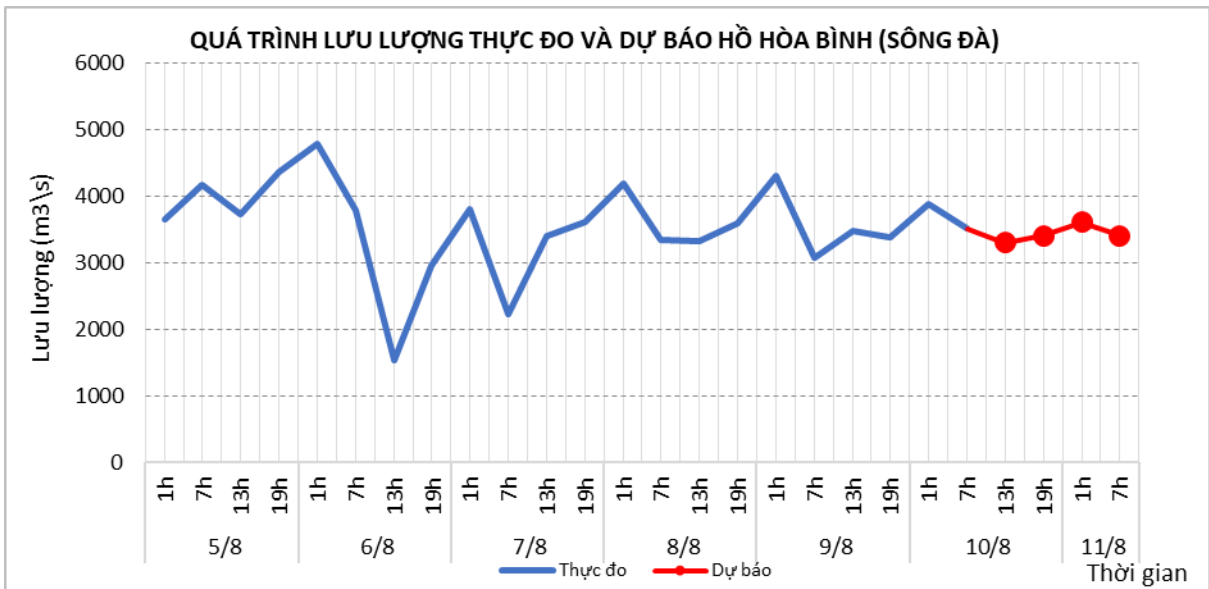
2.1 Lưu vực sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tăng do điều tiết của thủy điện tuyến trên và mưa trên lưu vực.

b. Dự báo, cảnh báo

lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động ở mức cao theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và mưa trên lưu vực.



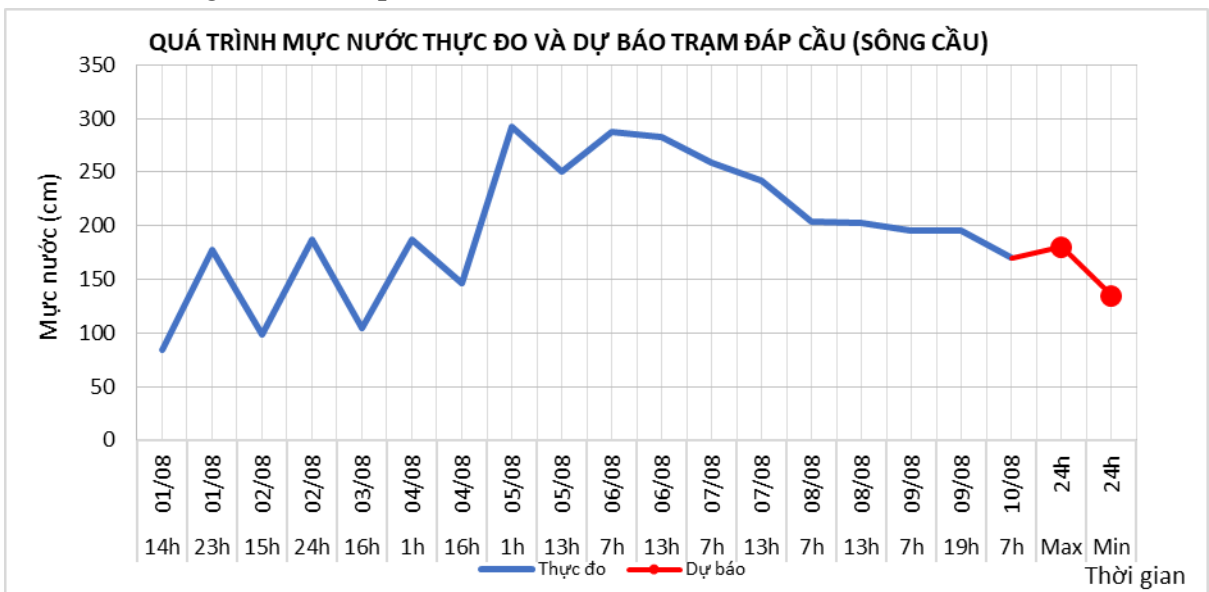
2.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu tại Đáp Cầu đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu tại Đáp Cầu sẽ biến đổi chậm.



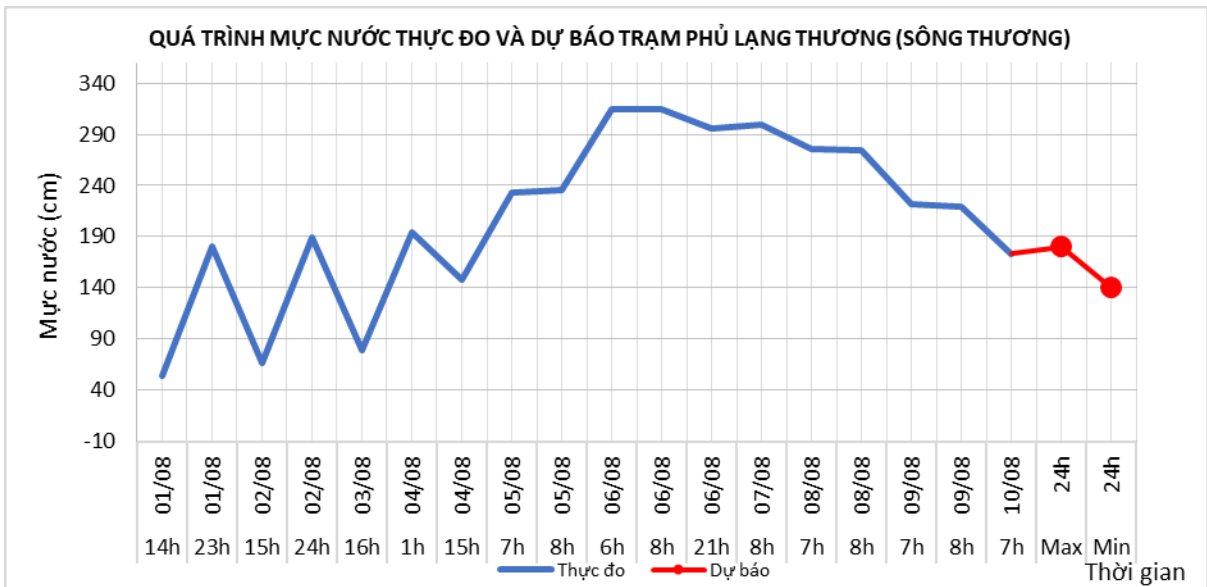
2.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương sẽ tiếp tục xuống.



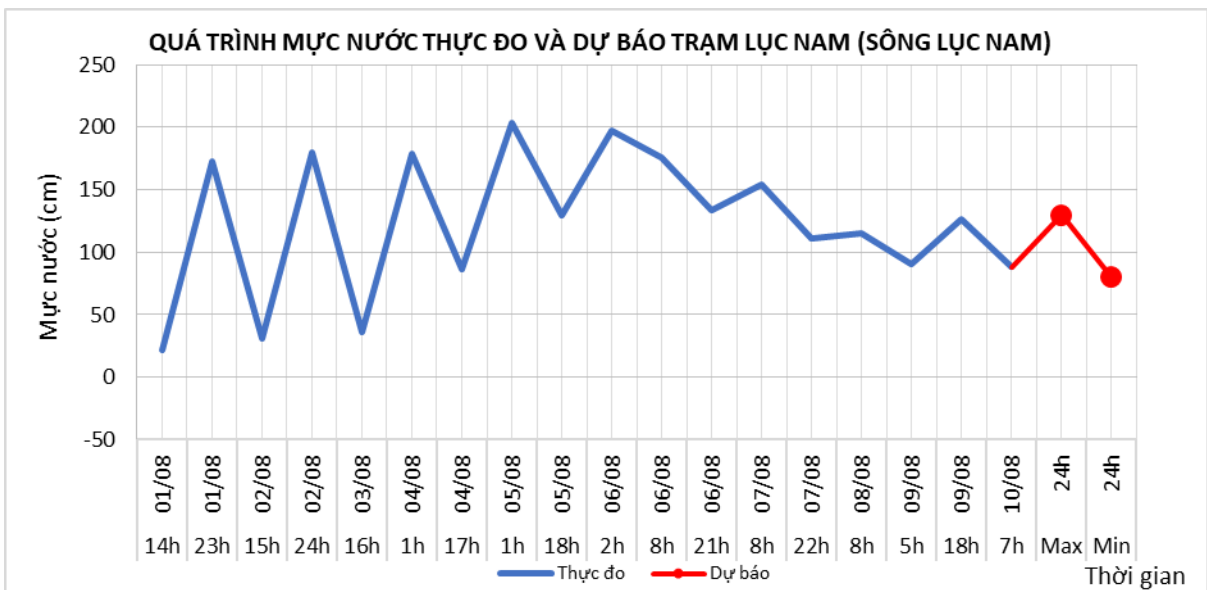
2.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



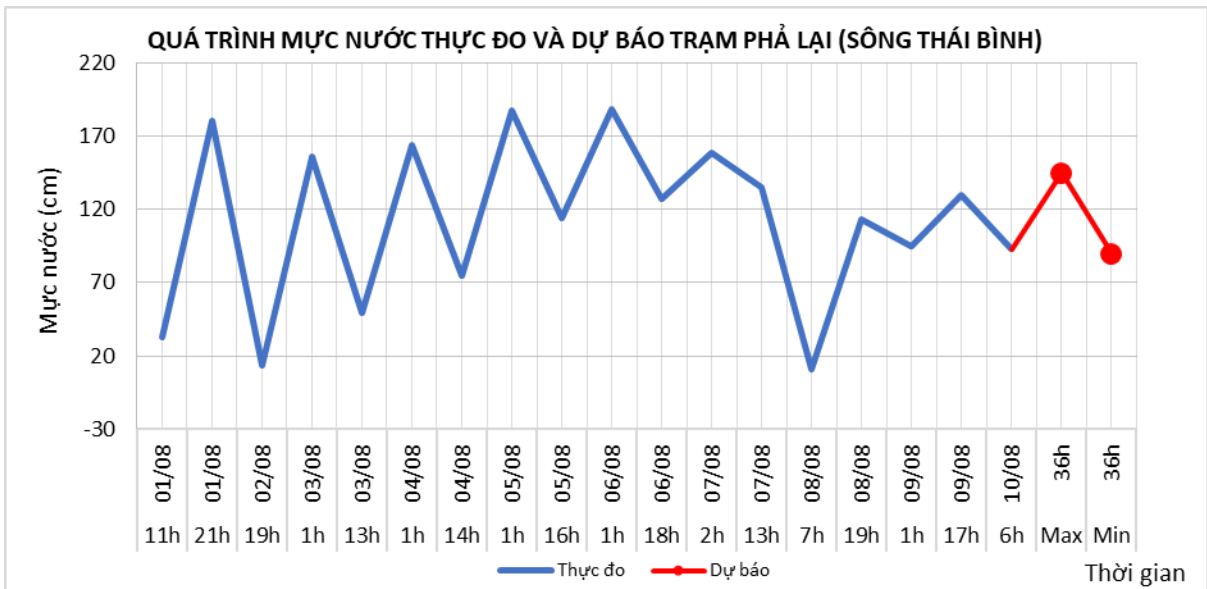
2.4. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,45m và thấp nhất ở mức 0,85 m.



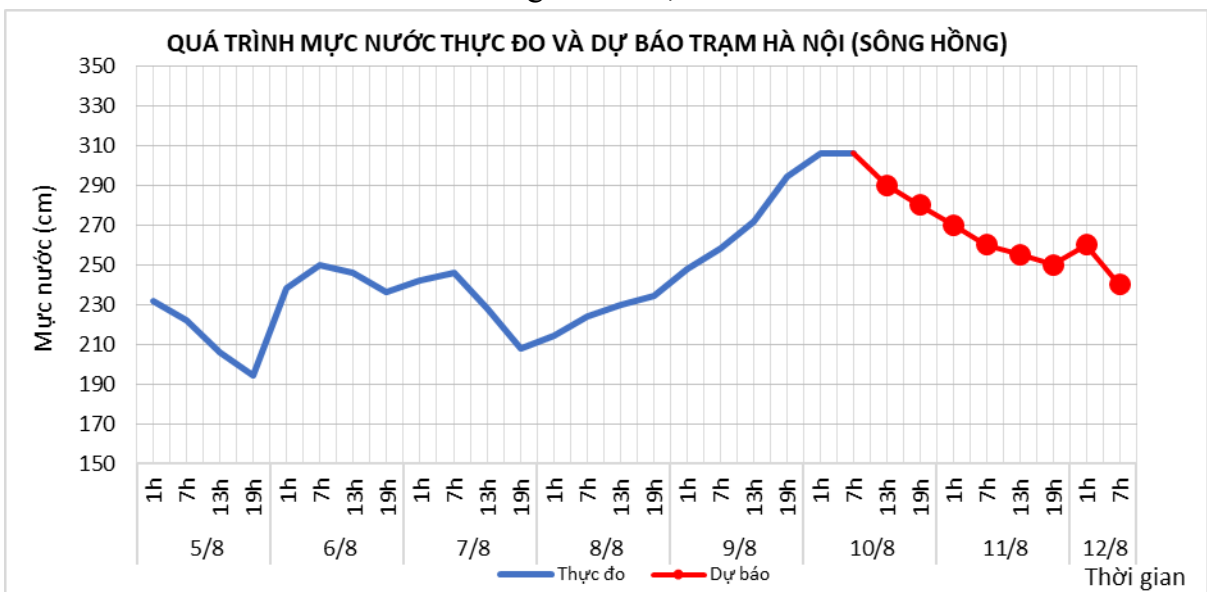
2.5. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội biến đổi chậm. Lúc 7h/10/08, mức nước tại trạm Hà Nội là 3,06m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm. Đến 7h/12/08 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 2,40m.



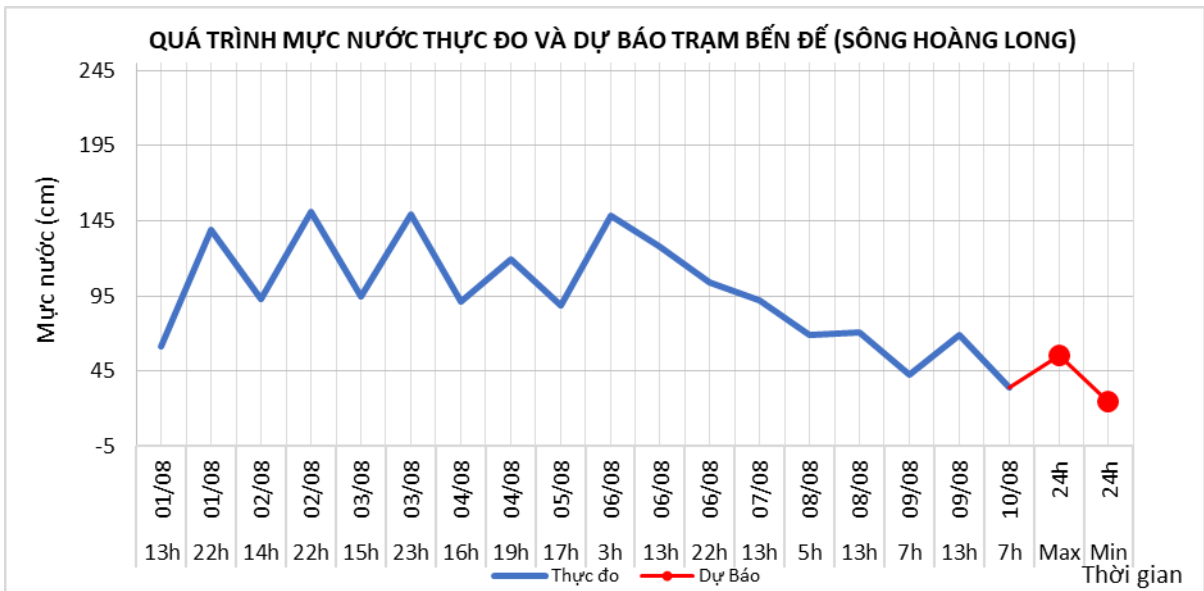
2.6. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



3. Khu vực Bắc Trung Bộ

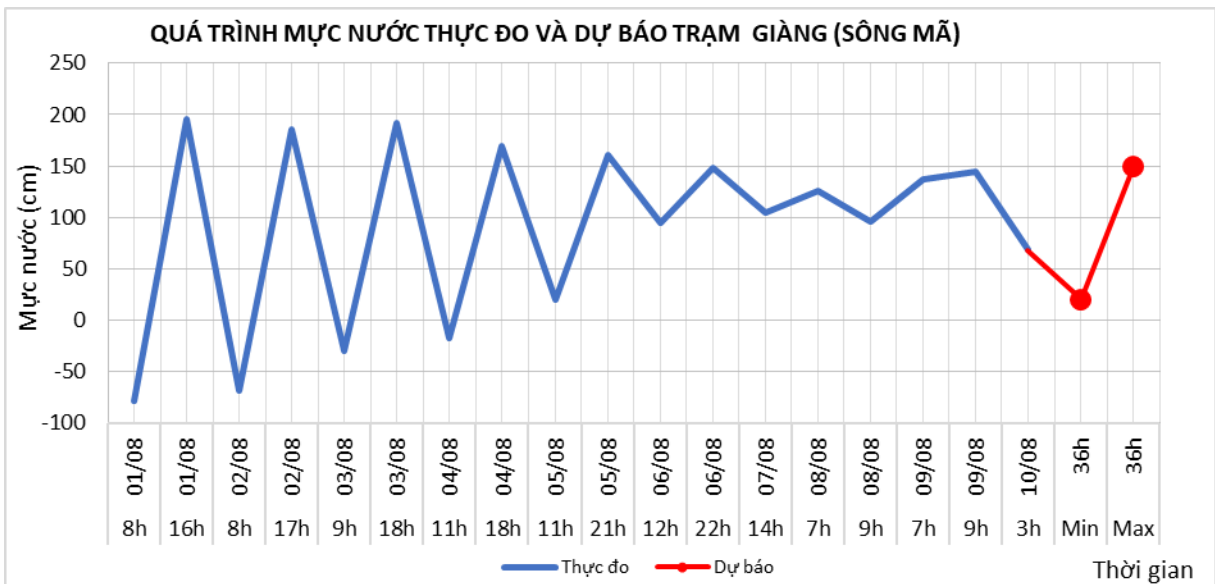
3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu sông Mã đang xuống, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng lưu sông Mã tiếp tục xuống, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều



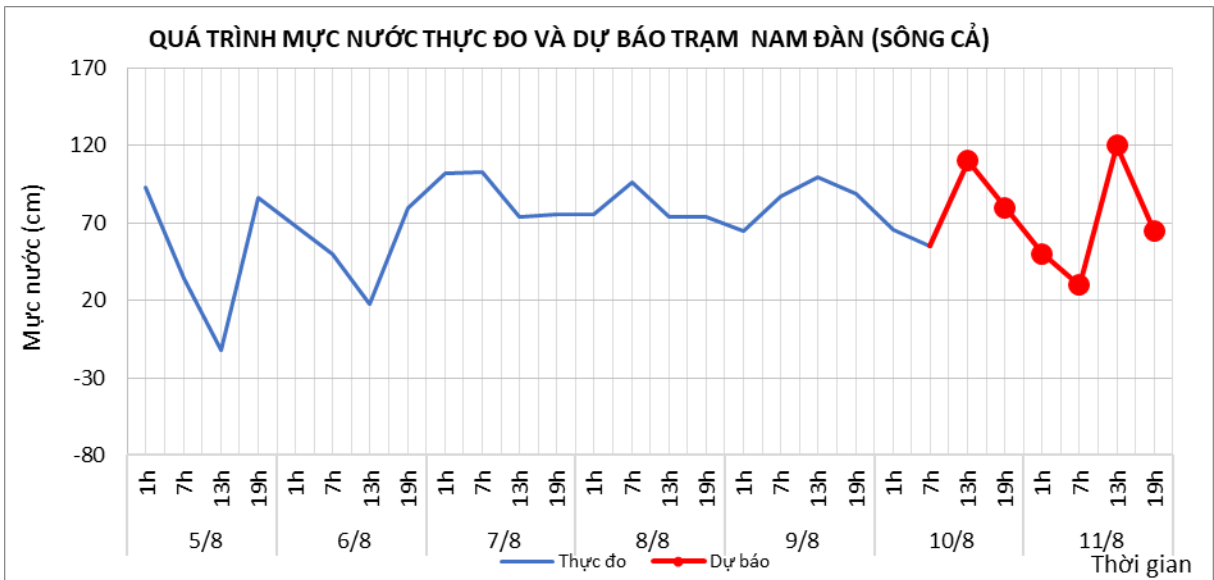
3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu sông Cả đang xuống, hạ lưu tại Nam Đàn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng lưu sông Cả tiếp tục xuống, hạ lưu tại Nam Đàn dao động theo triều.



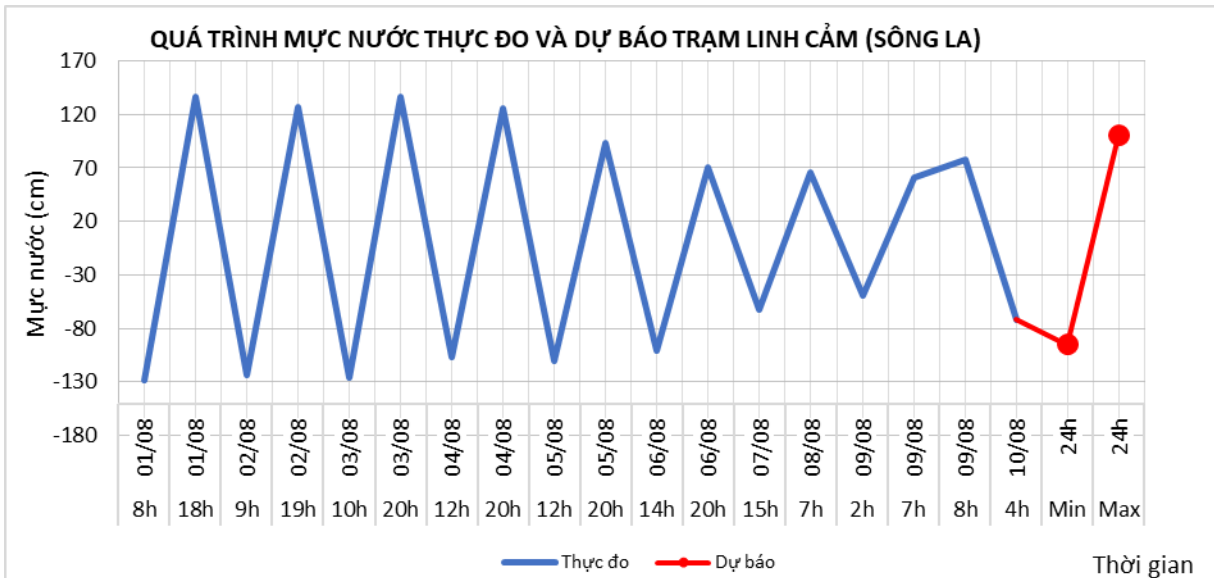
3.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.



4. Khu vực Trung Trung Bộ

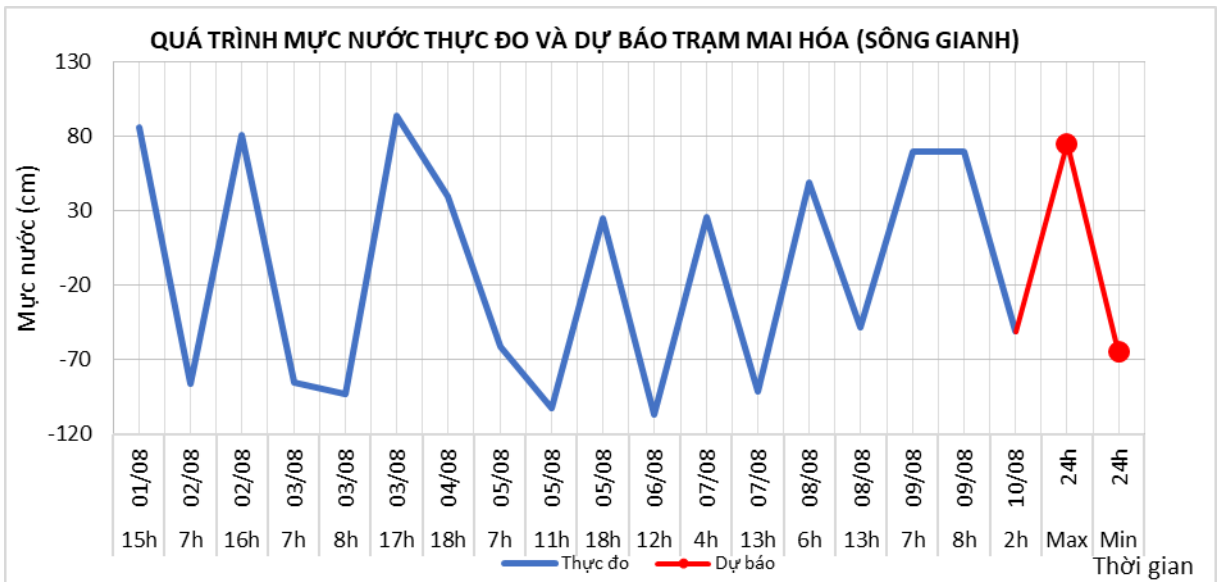
4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



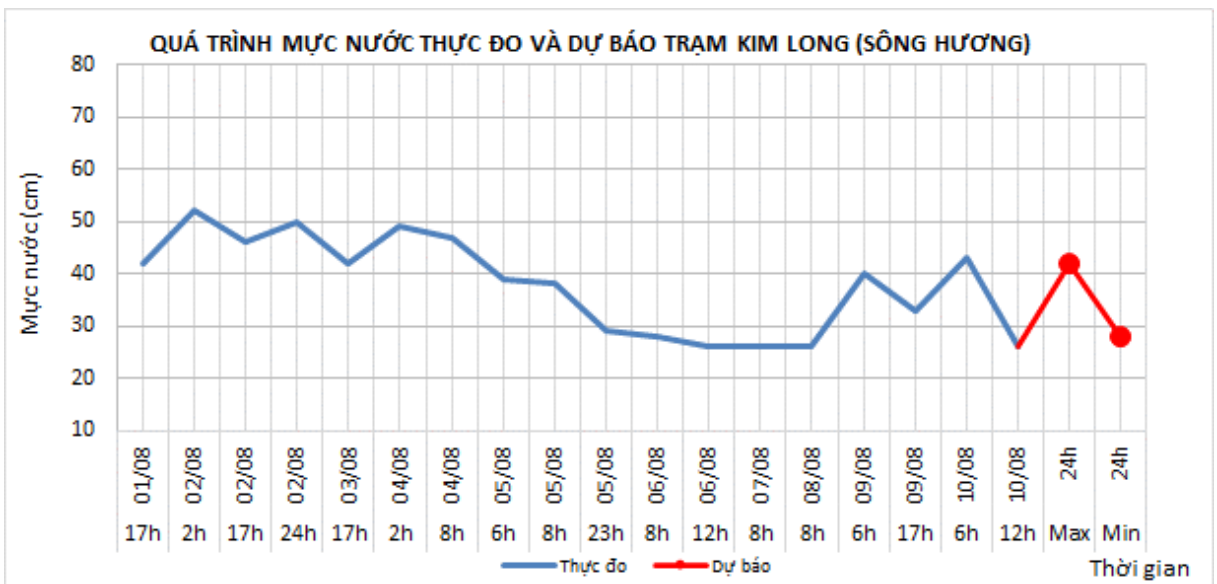
4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.



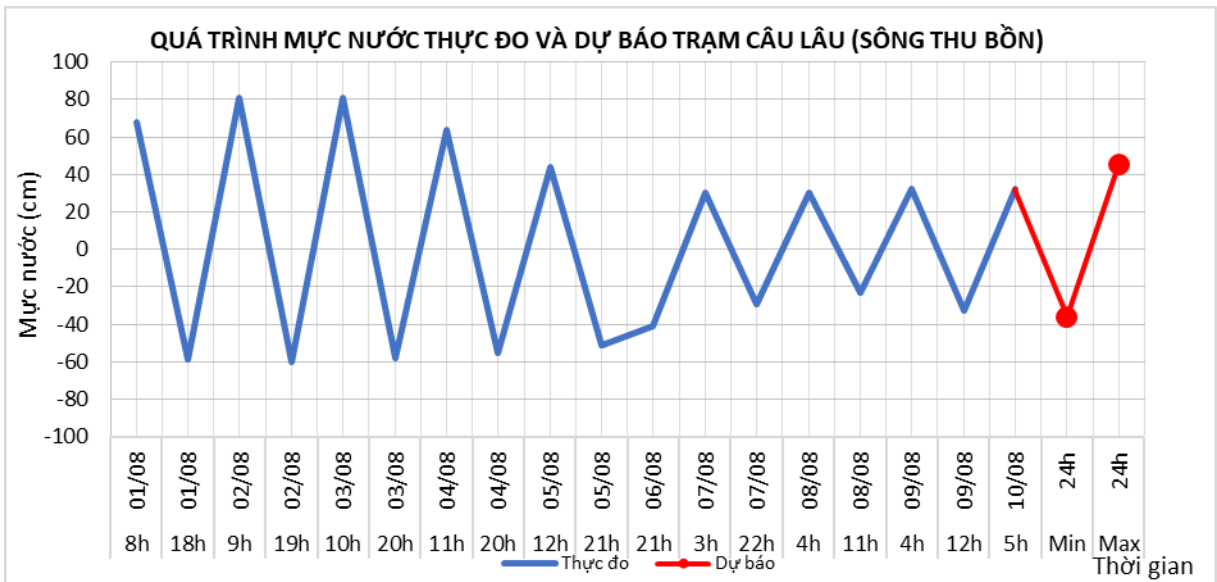
4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



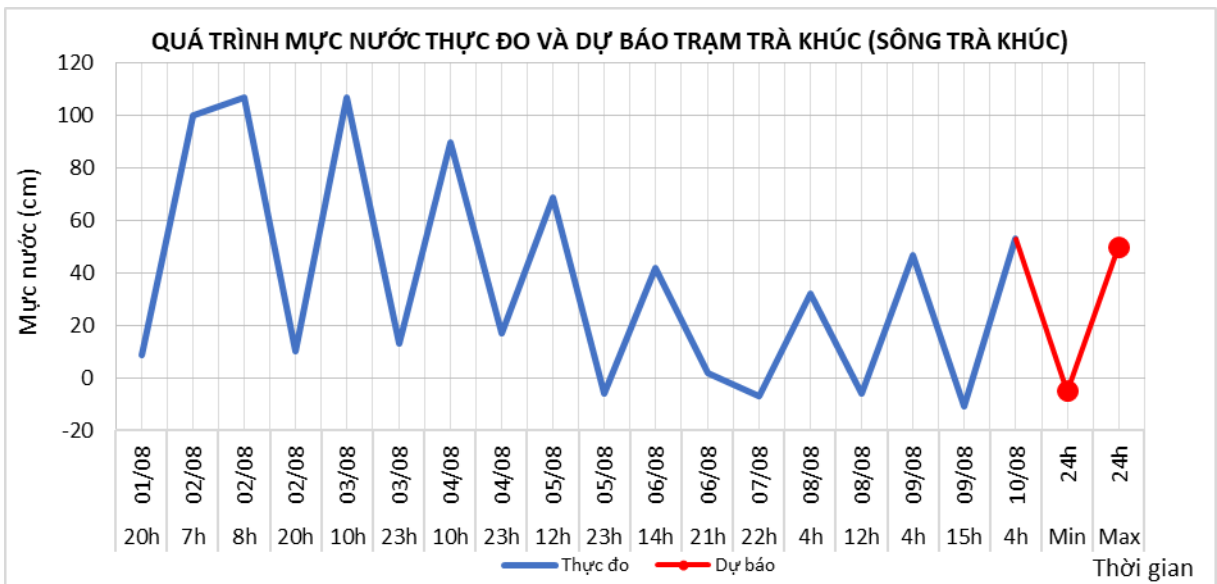
4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



5. Khu vực Nam Trung Bộ

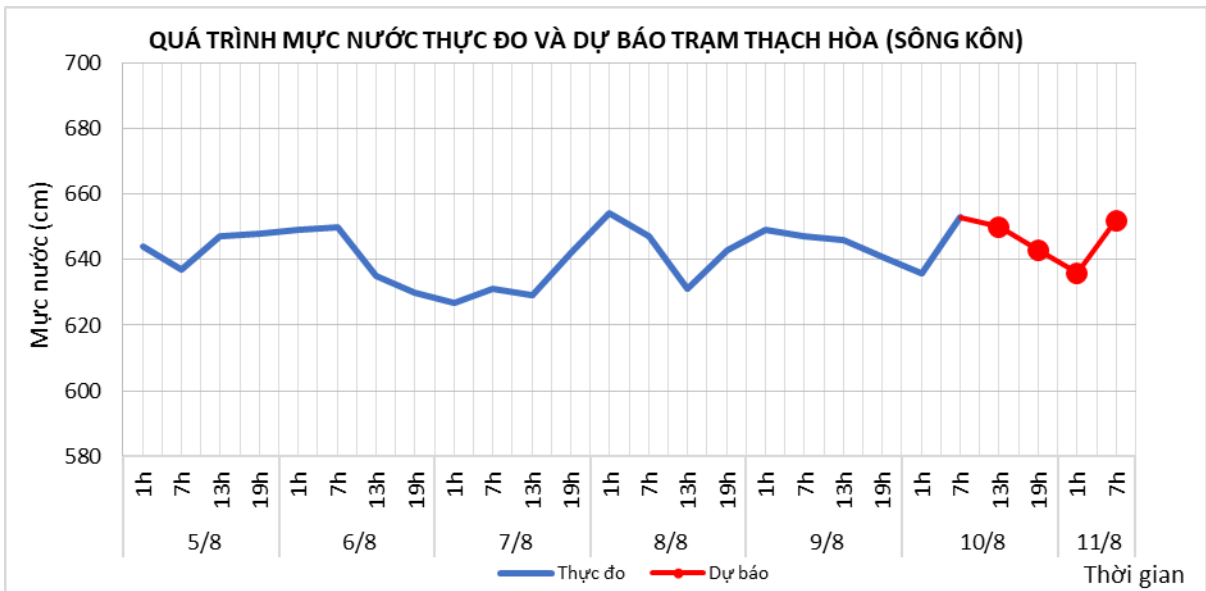
5.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



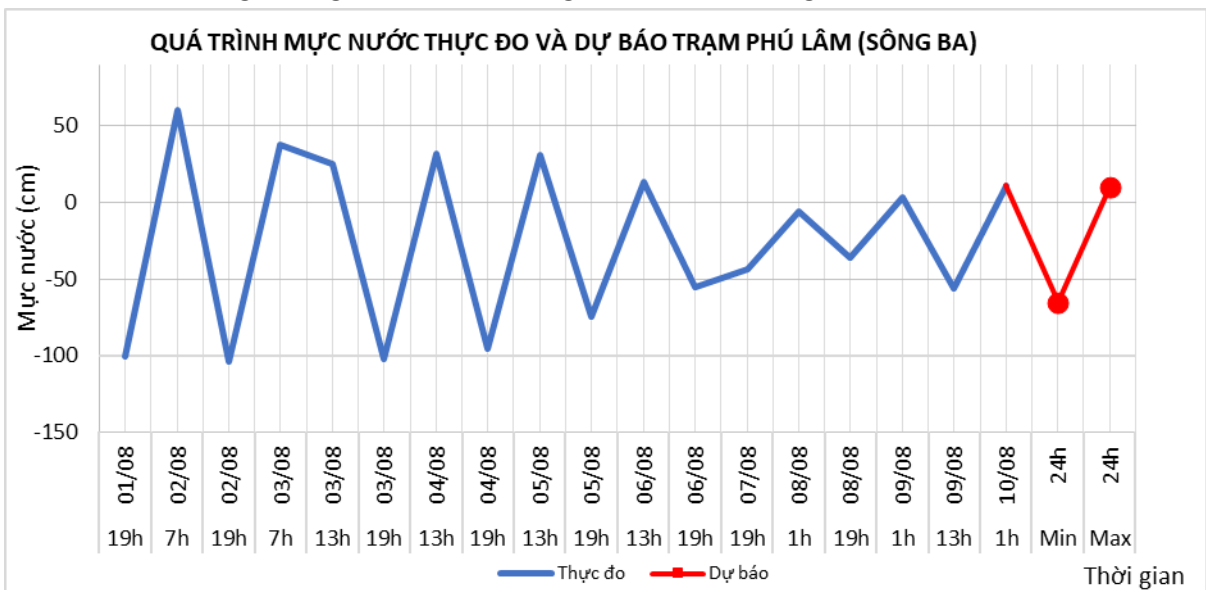
5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.



6. Khu vực Tây Nguyên

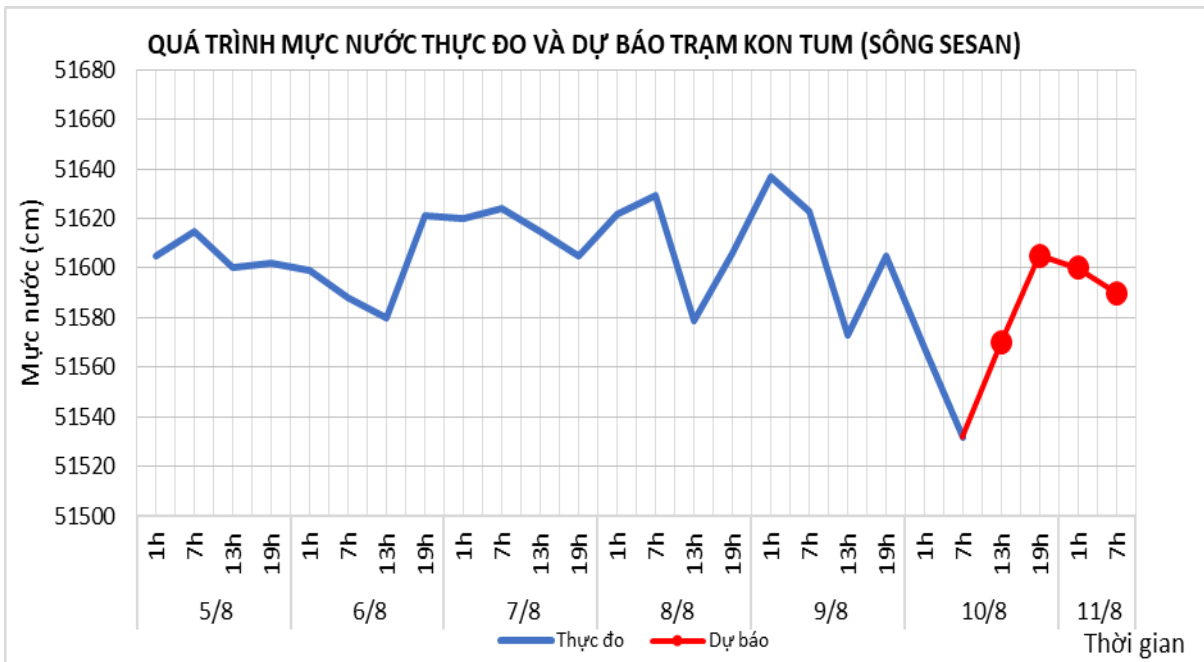
6.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và hồ điều hòa ở hạ lưu sông Đăkbla.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và hồ điều hòa ở hạ lưu sông Đăkbla.



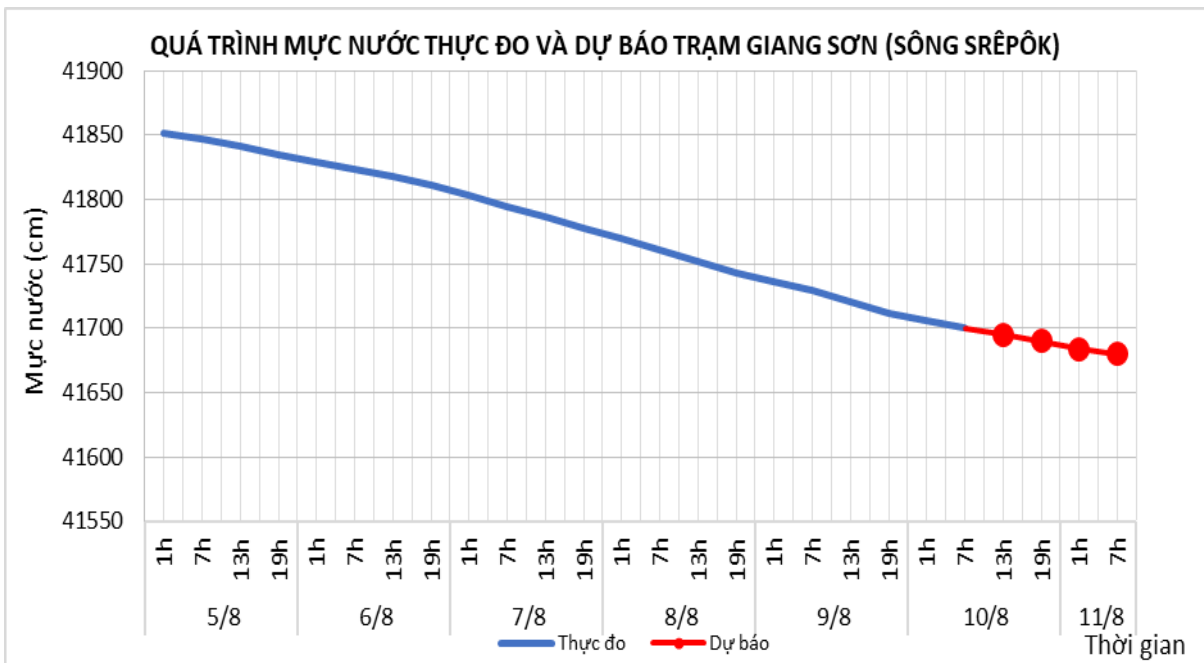
6.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana xuống chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana xuống chậm, các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



6.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông biến đổi chậm.

7. Khu vực Nam Bộ

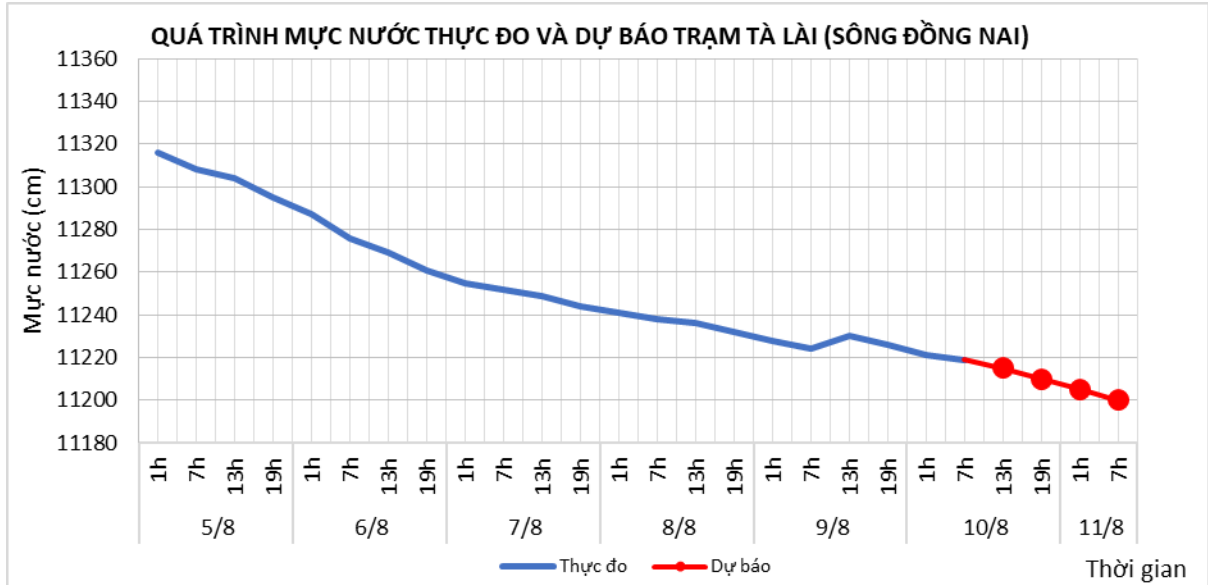
7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài đang xuống. Mức nước lúc 07h/10/8 tại Tà Lài là 112,19m trên mức báo động 1 là 0,19m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài tiếp tục xuống.



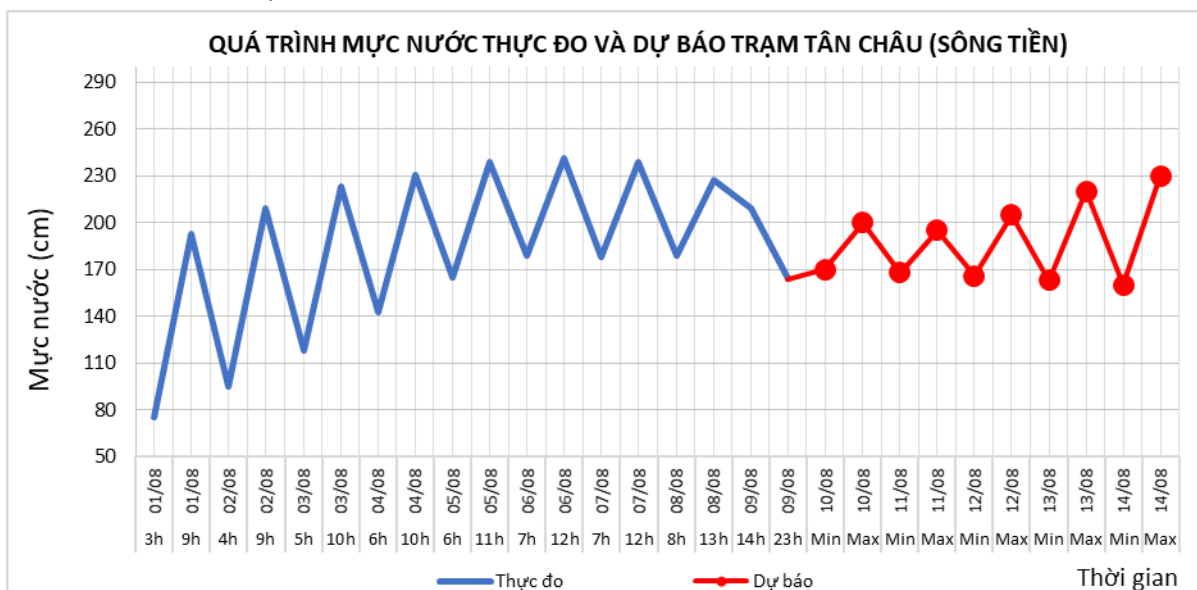
7.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

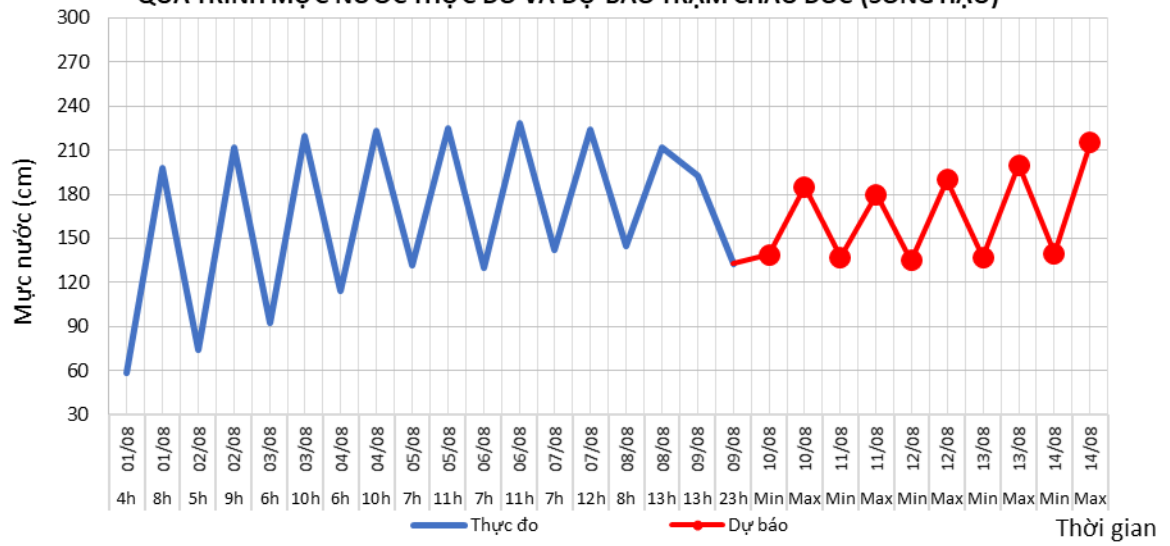
Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long đang xuống theo triều. Mức nước cao nhất ngày 09/8 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,09m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,93m.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 2-3 ngày tới, mức nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục xuống theo triều sau đó lên lại. Đến ngày 14/8 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,30m tại Châu Đốc ở mức 2,15m.



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-09/08	19h-09/08	1h-10/08	7h-10/08	13h-10/08		19h-10/08		1h-11/08		7h-11/08		13h-11/08		19h-11/08		1h-12/08		7h-12/08	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	3479	3370	3871	3504	3300	↓	3400	↑	3600	↑	3400	↓								
Thao	Yên Bái	2975	2921	2874	2851	2830	↓	2810	↓	2800	↓	2790	↓								
Thao	Phú Thọ	1499	1489	1469	1447	1420	↓	1400	↓	1390	↓	1380	↓								
Lô	Tuyên Quang	1641	1621	1632	1646	1620	↓	1600	↓	1615	↑	1610	↓								
Lô	Vụ Quang	775	811	818	818	810	↓	800	↓	805	↑	810	↑								
Hồng	Hà Nội	272	294	306	306	290	↓	280	↓	270	↓	260	↓	255	↓	250	↓	260	↑	240	↓
Cả	Nam Đàn	100	89	66	55	110	↑	80	↓	50	↓	30	↓	120	↑	65	↓				
Kôn	Thanh Hòa	646	641	636	653	650	↓	643	↓	636	↓	652	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51573	51605	51568	51532	51570	↑	51605	↑	51600	↓	51590	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41722	41712	41706	41700	41695	↓	41690	↓	41684	↓	41680	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11230	11226	11221	11219	11215	↓	11210	↓	11205	↓	11200	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	195	↓	170	↓	180	↓	135	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	219	↓	173	↑	180	↓	140	↓
Lục Nam	Lục Nam	126	↑	88	↑	130	↑	80	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	130	↑	93	↑	145	↑	90	↓
Hoàng Long	Bến Đẽ	69	↓	34	↓	55	↓	25	↓
Mã	Giàng (**)	144	↑	68	↓	150	↑	20	↓
La	Linh Cảm	78	↑	-72	↓	100	↑	-95	↓
Gianh	Mai Hóa	70	→	-51	↓	75	↑	-65	↓
Hương	Kim Long	43	↑	33	↑	42	↓	28	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	32	→	-33	↓	45	↑	-36	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	53	↑	-11	↓	50	↓	-5	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	11	↑	-56	↓	10	↓	-65	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		09/08	10/08	11/08	12/08	13/08	14/08	09/08	10/08	11/08	12/08	13/08	14/08	09/08	10/08	11/08	12/08	13/08	14/08						
Sông Tiền	Tân Châu	209	↓	200	↓	195	↓	205	↑	220	↑	230	↑	164	↓	170	↑	168	↓	166	↓	163	↓	160	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	193	↓	185	↓	180	↓	190	↑	200	↑	215	↑	133	↑	139	↑	137	↓	135	↓	137	↑	140	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 11/08**Tin phát lúc: 10h30'****Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin****Phùng Tiên Dũng**